

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH
Số: 24/2023/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Hới, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý: 76/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S. Địa chỉ: 266-268 NKKN, phường 8, quận 3, thành phố HCM. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trần V - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP S. Người được ủy quyền lại: Ông Trương Xuân T - Phó phòng Kiểm soát rủi ro Chi nhánh Ngân hàng TMCP S. Địa chỉ: Số 05 QT, phường ĐH, thành phố ĐH, tỉnh QB.

- *Bị đơn:* Ông Trương Mạnh H, sinh năm: 1988. Nơi ĐKNKTT: Số 38 LTT, tổ dân phố 1 PX, phường BN, thành phố ĐH, tỉnh QB.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về tiền gốc và lãi:

Tính đến ngày 21/9/2023 ông Trương Mạnh H còn nợ Ngân hàng TMCP S theo số Hợp đồng 428/2021 ngày Hợp đồng 09/9/2021 (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của ngân hàng TMCP S) với tổng số tiền là: 132.370.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng) trong đó: Tiền gốc: 100.000.000 đồng, tiền lãi: 32.370.000 đồng (Nợ lãi trong hạn 21.580.000 đồng, lãi quá hạn phải trả là 10.790.000 đồng).

2. Các bên đương sự thống nhất phương án và thời gian trả nợ như sau:

Đến ngày 28/12/2023 thì ông H sẽ thanh toán hết toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi, lãi phát sinh 132.370.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng), trong đó: Tiền gốc: 100.000.000 đồng, tiền lãi: 32.370.000 đồng (Trong đó, nợ lãi trong hạn 21.580.000 đồng, lãi quá hạn phải trả là 10.790.000 đồng) như đã cam kết cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 22/9/2023 ông Trương Mạnh H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tại số Hợp đồng 428/2021 ngày hợp đồng 09/9/2021 (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng TMCP S) cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi chậm trả lãi.

Trường hợp ông Trương Mạnh H vi phạm thỏa thuận như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tổ chức thi hành án để buộc ông Trương Mạnh H phải trả toàn bộ số tiền 132.370.000 đồng và lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng theo mức lãi suất tại số Hợp đồng 428/2021 ngày hợp đồng 09/9/2021 (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng TMCP S).

4. Về án phí Dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bên đương sự đã thỏa thuận ông Trương Mạnh H phải chịu án phí với số tiền là 3.309.250 đồng). Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí số tiền là: 3.079.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 31AA/2021/0001617 ngày 20/7/2023.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ